

Trần Đề, ngày 18 tháng 8 năm 2020

Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Lê Thị Kiều N**; Sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 0 ấp C Q, xã T T, huyện L P, tỉnh S T.

- *Bị đơn*: **Ông Nguyễn Thanh P**; Sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp N T, xã T B, huyện T Đ, tỉnh S T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 do Ủy ban nhân dân xã T B, huyện L P (Nay là huyện T Đ), tỉnh S T cấp ngày 15/7/1999 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P thống nhất ông bà có 01 con chung là Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 24/7/2000, đã trưởng thành và tự lo được cho cuộc sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Kiều N và ông Nguyễn Thanh P thống nhất thỏa thuận bà Lê Thị Kiều N đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Lê Thị Kiều N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/ 0002202 ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ. Bà Lê Thị K N được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện T Đ;
- Chi cục THADS huyện TĐ;
- UBND xã T B, h T Đ, tỉnh S T;
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Trân

